

Số: 373/2023/QĐST- DS

Tân Bình, ngày 24 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trương Lê Diễm Thúy - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Vũ Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Bảo Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 319/2023/TLST-DS ngày 20/7/2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số 11/2023/QĐST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1946

Địa chỉ: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh (Bà G có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Trần Mai H1, sinh năm 1966

2/ Bà Trần Thị Song H2, sinh năm 1969

3/ Bà Trần Thị Minh H3, sinh năm 1970

4/ Bà Trần Thị Mỹ H4, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Phường X, quận Y Thành phố Hồ Chí Minh

5/ Bà Trần Thị Minh H5, sinh năm 1973

Địa chỉ: M4.04 Chung cư Carillon; 171A Hoàng Hoa Thám, Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (bà H5 có mặt)

(các bà: Mai H1, Song H2, Minh H3, Mỹ H4 có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, bản tự khai và tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện: Bà Nguyễn Thị G và ông Trần Văn G1 (ông G1 đã chết năm 2019) có 06 người con chung là:

1/ Bà Trần Mai H1, sinh năm 1966

2/ Bà Trần Thị Song H2, sinh năm 1969

3/ Bà Trần Thị Minh H3, sinh năm 1970

4/ Bà Trần Thị Minh H5, sinh năm 1973

5/ Bà Trần Thị Mỹ H4, sinh năm 1976

6/ Ông Trần Huy S, sinh năm 1968

Trong đó, ông Trần Huy S bị dị tật bẩm sinh, chậm phát triển tâm thần từ nhỏ, phát âm không rõ, không có khả năng giao tiếp, ứng xử, không có vợ, con. Do vậy, bà Nguyễn Thị G yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Huy S mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là: Bà Trần Mai H1, Trần Thị Song H2, Trần Thị Minh 3, Trần Thị Minh H5, Trần Thị Mỹ H4 có bản tự khai trình bày ý kiến đồng ý với yêu cầu của bà Nguyễn Thị G.

Tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự là bà Nguyễn Thị G trình bày: Ông Trần Huy S bị chậm phát triển trí tuệ từ nhỏ, không thể giao tiếp, ứng xử như người bình thường. Bà G vẫn giữ yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Huy S mất năng lực hành vi dân sự để thuận tiện trong các thủ tục giấy tờ hành chính. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Minh H5 thống nhất với yêu cầu của bà G.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân quận Tân Bình căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Bình áp dụng các Điều 361, 362, 369, 376, 377, 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị G, tuyên bố ông Trần Huy S, sinh năm 1968, mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị G có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Huy S, sinh năm 1968 mất năng lực hành vi dân sự. Ông Trần Huy S có nơi cư trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Trần Thị Minh H5 có mặt, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan còn lại vắng mặt tại phiên họp nhưng đều có đơn đề nghị giải quyết việc dân sự vắng mặt họ. Do đó, căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị G yêu cầu tuyên bố ông Trần Huy S mất năng lực hành vi dân sự:

Xét trình bày của bà Trần Mai H1, Trần Thị Song H2, Trần Thị Minh H3, Trần Thị Minh 5, Trần Thị Mỹ H4 đều đồng ý với yêu cầu của bà Nguyễn Thị G.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 5974/KLGD ngày 04/8/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần Khu vực T kết luận đối với ông Trần Huy S:

- Về y học: Đương sự chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72-ICD10).
- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Theo quy định tại khoản 1 điều 22 của Bộ luật dân sự : “*Khi một người do bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần*”.

Qua kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T có đủ cơ sở xác định ông Trần Huy S mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, việc bà Nguyễn Thị G yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Trần Huy S mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với đề nghị của Kiểm sát viên, nên áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị G.

Lệ phí việc dân sự: Bà Nguyễn Thị G là người cao tuổi nên được miễn lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, 362, 367, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự ;

- Căn cứ khoản 2 Điều 12, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị G:

Tuyên bố: Ông Trần Huy S, sinh năm 1968, nơi cư trú: Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị G được miễn nộp lệ phí việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trương Lê Diễm Thúy